

Số: 112/2022/QĐST-HNGĐ

LV, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2022/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Mộng T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 248, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Bùi Văn G, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 394, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị Mộng T và anh Bùi Văn G.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Tô Thị Mộng T và anh Bùi Văn G tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Bùi Ngọc Đan T, sinh ngày 29/4/2016 cho chị Tô Thị Mộng T trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Bùi Ngọc Đan T hiện đang do chị T nuôi dưỡng).

Anh Bùi Văn G tự nguyện đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con tên Bùi Ngọc Đan T mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2022.

Sau khi ly hôn, chị Tô Thị Mộng T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Bùi Văn G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Ngọc Đan T. Anh Bùi Văn G không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Tô Thị Mộng T.

2.3. Về chia tài sản: Chị Tô Thị Mộng T và anh Bùi Văn G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Tô Thị Mộng T và anh Bùi Văn G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Tô Thị Mộng T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008822, ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, vậy chị T đã nộp xong.

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã M;
- (GCNKH số 66 ngày ĐK 22/6/2015)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

**Trần Văn Kiến**